

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ C
TỈNH QUẢNG NINH**
Số: **58/2021/VHNGĐ-ST**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự do – Hạnh phúc

C, ngày 30 tháng 10 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HÒA GIẢI THÀNH

Căn cứ vào Điều 32,33,34,35, 36- Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào Điều 55,57, 58, 81, 82, 83, 107- Luật hôn nhân gia đình;
Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 129/2021/TLST-HNGĐ ngày 30 tháng 8 năm 2021.

- Căn cứ vào biên bản ghi nhận kết quả hòa giải lập ngày 15/9/2021 giữa những người yêu cầu:

Chị Chu Thị A, sinh năm 1985

Địa chỉ: Khu G, phường E, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh.

Anh Nguyễn Văn B, sinh năm 1976

Địa chỉ: Khu G, phường E, thị xã C, tỉnh Quảng Ninh.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **15/9/2021** là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án nhận được biên bản ghi nhận kết quả hòa giải và tài liệu kèm theo, không có bên nào thay đổi ý kiến về kết quả hòa giải thành được ghi nhận tại Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày **15/9/2021**.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận các nội dung hòa giải thành như sau:

1.1. Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Chu Thị A và anh Nguyễn Văn B.

1.2. Về quan hệ con chung: Các đương sự có 01 con chung là Nguyễn Trí D, sinh ngày 16/5/2013.

- Giao con chung Nguyễn Trí D cho anh Nguyễn Văn B trực tiếp nuôi dưỡng đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi). Chị Chu Thị A có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*)/01 tháng. Thời gian cấp dưỡng kể từ tháng 10/2021 cho đến khi con chung đến tuổi thành niên (đủ 18 tuổi).

- Hai bên có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục và nuôi dưỡng con chung không bên nào được ngăn cản

1.3. *Về quan hệ tài sản*: Không yêu cầu tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

3. Các bên liên quan đến Quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được Quyết định.

4. Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định của Tòa án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND thị xã C;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- Chi cục THADSTX C;
- Các bên yêu cầu;
- UBND phường E;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Chí Mạnh